



LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (CHƯƠNG TRÌNH EHO)

Thời gian: Chủ nhật, ngày 01/6/2025

Đơn vị phối hợp đào tạo: Trường Trung cấp Ngoại Thương

Địa điểm thi: Số 4, Ngõ chùa Hưng Ký, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Sáng													
07h30-09h30				09h30 - 09h45	09h45-10h45				10h45 - 11h00	11h00-12h00			
STT	Lớp	Phòng thi	Môn thi		STT	Lớp	Phòng thi	Môn thi		STT	Lớp	Phòng thi	Môn thi
1	ONT222, ONT322	101	Tiếng Trung Quốc 1B (CN13) - Tự luận 120p	Nghỉ giải lao	1	FHTM418	101	Dịch nâng cao 2 (EN46) - Tự luận 60p	Nghỉ giải lao	1	ANT222, ANT322, ANT422, ANT522, ANT622	101	Soạn thảo văn bản quản lý DN (EG51)
2	ONT322, ONT422	103	Tiếng Trung Quốc 1B (CN13) - Tự luận 120p		2	FNT120, FNT220, FNT320		Lịch sử phát triển tiếng Anh (EN15)		2	ANT622	103	Soạn thảo văn bản quản lý DN (EG51)
3	ONT422, ONT522, ONT622	203	Tiếng Trung Quốc 1B (CN13) - Tự luận 120p		3	FNT320	103	Lịch sử phát triển tiếng Anh (EN15)		3	NNT322, NNT522, NNT622	203	Soạn thảo văn bản quản lý DN (EG51)
4	ONT622	204	Tiếng Trung Quốc 1B (CN13) - Tự luận 120p		4	FNT320	203	Lịch sử phát triển tiếng Anh (EN15)		4	FNT119, FNT219		Từ vựng - ngữ nghĩa học (EN11)
5	ONT622	206	Tiếng Trung Quốc 1B (CN13) - Tự luận 120p		5	FNT121, FNT221, FNT321		Kinh tế chính trị Mác-Lênin (EG43) - Tự luận 60p		5	FNT120, FNT220, FNT320	204	Nghe 5 (EN34) - Tự luận 60p
6	ONT622	207	Tiếng Trung Quốc 1B (CN13) - Tự luận 120p		6	FNT321, FNT521	204	Kinh tế chính trị Mác-Lênin (EG43) - Tự luận 60p		6	FNT320	206	Nghe 5 (EN34) - Tự luận 60p
7	FNT120, FNT220, FNT320	303	Nói 5 (EN35) - Vấn đáp		7	FNT521	206	Kinh tế chính trị Mác-Lênin (EG43) - Tự luận 60p		7	FNT320	207	Nghe 5 (EN34) - Tự luận 60p
8	FNT220, FNT320	304	Nói 5 (EN35) - Vấn đáp		8	FNT521	207	Kinh tế chính trị Mác-Lênin (EG43) - Tự luận 60p		8	FNT622	303	Tiếng Anh cơ bản (Kỹ năng Nói) (EN56) - Vấn đáp
				9	FNT119, FNT219	Tiếng Anh thương mại (EN51)		9	FNT622	304	Tiếng Anh cơ bản (Kỹ năng Nói) (EN56) - Vấn đáp		
				10	FNT322, FNT422, FNT522, FNT622	303	Tiếng Anh cơ bản (Kỹ năng Nói) (EN56) - Vấn đáp						
				11	FNT622	304	Tiếng Anh cơ bản (Kỹ năng Nói) (EN56) - Vấn đáp						

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
VIỆN ĐÀO TẠO VÀ
HỌC TẬP SUỐT ĐỜI

Chiều													
13h00-15h00				15h00 - 15h15	15h15-16h15				16h15 - 16h30	16h30-17h30			
STT	Lớp	Phòng thi	Môn thi		STT	Lớp	Phòng thi	Môn thi		STT	Lớp	Phòng thi	Môn thi
1	FNT322, FNT422, FNT522, FNT622	101	Tiếng Anh cơ bản (Nghe, đọc, viết) (EN56) - Tự luận 120p	Nghỉ giải lao	1	FNT319, FNT419	101	Ngữ âm lý thuyết (EN10)	Nghỉ giải lao	1	FNT319, FNT419	101	Văn học Anh - Mỹ (EN16) - Tự luận 60p
2	FNT622	103	Tiếng Anh cơ bản (Nghe, đọc, viết) (EN56) - Tự luận 120p		2	FNT419	103	Ngữ âm lý thuyết (EN10)		2	FNT419	103	Văn học Anh - Mỹ (EN16) - Tự luận 60p
3	FNT419	203	Tư tưởng Hồ Chí Minh (EG46) - Tự luận 60p		3	FNT222, FNT322, FNT422		Độc 1 (EN20) - Tự luận 60p		3	ENT322, ENT422, ENT522, ENT622	203	Kinh tế học (EL53)
4	DNT222, DNT322, DNT422, DNT522, DNT622		Marketing căn bản (EG18)		4	FNT422	203	Độc 1 (EN20) - Tự luận 60p		4	CNT222, CNT322, CNT422	204	Kiến trúc máy tính (IT02)
5	BNT322, BNT422, BNT522, BNT622	204	Soạn thảo văn bản quản lý DN (EG51)		5	FNT422	204	Độc 1 (EN20) - Tự luận 60p		5	CNT422, CNT522	206	Kiến trúc máy tính (IT02)
6	BNT622	206	Soạn thảo văn bản quản lý DN (EG51)		6	FNT422, FNT522, FNT622	206	Độc 1 (EN20) - Tự luận 60p		6	CNT522, CNT622	207	Kiến trúc máy tính (IT02)
7	BNT622	207	Soạn thảo văn bản quản lý DN (EG51)		7	FNT622	207	Độc 1 (EN20) - Tự luận 60p		7	FNT320	303	Nói 5 (EN35) - Vấn đáp
8	GNT522, GNT622, MNT322, MNT422, MNT522, MNT622		Địa lý du lịch Việt Nam (HM53) - Tự luận 90p		8	FNT320	303	Nói 5 (EN35) - Vấn đáp		8	FNT622		Tiếng Anh cơ bản (Kỹ năng Nói) (EN56) - Vấn đáp
9	FNT320	303	Nói 5 (EN35) - Vấn đáp		9	FNT320	304	Nói 5 (EN35) - Vấn đáp		9	FNT622	304	Tiếng Anh cơ bản (Kỹ năng Nói) (EN56) - Vấn đáp
10	FNT320	304	Nói 5 (EN35) - Vấn đáp										

C MỞ HÀ NỘI

PHÁT TRIỂN

LƯỢT ĐỘI

Ghi chú:

- * Các múi giờ trên là giờ bắt đầu tính giờ làm bài và kết thúc thu bài. Vì vậy, yêu cầu sinh viên có mặt trước giờ thi 15 phút để Giám thị gọi vào Phòng thi. Ví dụ: 08h00 - 09h00 là 1 múi giờ thi, thì 07h45' sinh viên phải có mặt tại phòng thi.
- * Yêu cầu sinh viên mang theo thẻ sinh viên, CMTND hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh. Sinh viên nhớ mang theo các dụng cụ thi theo quy định (bút chì, tẩy ...).
- * Phòng Hội đồng thi : HTL1 . Phòng chờ Sinh viên: HTL2
- * Sinh viên làm bài thi lưu ý: Đối với môn thi trắc nghiệm dùng bút mực để ghi thông tin và dùng bút chì để làm bài thi, đối với môn tự luận dùng bút mực để làm bài thi và chỉ sử dụng 1 loại mực.

LẬP BIỂU



Nguyễn Thu Ngọc

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phan Mai